

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

Số: 05/2024/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 08 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**PHÂN CẤP QUẢN LÝ, BẢO VỆ CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG ĐO ĐẠC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
HẢI DƯƠNG**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 136/TTr-STNMT ngày 23 tháng 02 năm 2024 và thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 363/BC-STP ngày 21 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này phân cấp công tác quản lý, bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc được xây dựng bằng ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Đối tượng áp dụng:

Áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý và bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc theo pháp luật về đo đạc và bản đồ.

Điều 2. Quản lý, bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc

Phân cấp quản lý, bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Hải Dương như sau:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: tham gia quản lý công trình hạ tầng đo đạc quy định tại điểm c khoản 4 Điều 38 Luật Đo đạc và bản đồ trong phạm vi địa giới hành chính quản lý theo quy định;
2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn: thực hiện bảo vệ đối với các công trình hạ tầng đo đạc tại khoản 1 điều này nằm trên địa bàn quản lý.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức, bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- a) Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật đo đạc và bản đồ;
- b) Hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tình trạng công trình hạ tầng đo đạc trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- a) Thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc đối với các công trình hạ tầng đo đạc theo khoản 1 Điều 2 Quyết định này;
- b) Trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường tình trạng công trình hạ tầng đo đạc trong phạm vi địa giới hành chính quản lý.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

- a) Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, xâm hại công trình hạ tầng đo đạc theo quy định của pháp luật; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường khi công trình hạ tầng đo đạc bị hư hỏng, phá hoại, thay đổi vị trí hoặc có nguy cơ bị hư hỏng, phá hoại, thay đổi vị trí;
- b) Trước ngày 10 tháng 01 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tình trạng các công trình hạ tầng đo đạc trong phạm vi địa giới hành chính quản lý.

4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2024.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị

trần; Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực và các ban HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Công nghệ thông tin - VP UBND tỉnh (để đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh);
- Lưu VT. (KTN H12b).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Văn Bản